BÀI GIẢNG: CUỘC CẢI CÁCH CỦA MINH MẠNG (NỬA ĐẦU THẾ KỈ XIX)
CHUYÊN ĐỀ: MỘT SỐ CUỘC CẢI CÁCH LỚN TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TRƯỚC NĂM 1858)
MÔN: LỊCH SỬ 11
GIÁO VIÊN: CÔ LÊ THỊ THU

MỤC TIÊU

- ✓ *Trình bày được bối cảnh lịch sử, nội dung, kết quả, ý nghĩa cuộc cải cách của Minh Mạng.*
- ✓ *Có ý thức trân trọng giá trị của các cuộc cải cách trong lịch sử dân tộc.*

1. BỐI CẢNH LỊCH SỬ

- Năm 1802, nhà Nguyễn thành lập, triều đình chỉ kiểm soát trực tiếp được các dinh trấn từ Thanh Hóa – Bình Định. Bắc Thành, Gia Định Thành do Tổng trấn quản lý.
- Bộ máy chính quyền thời Gia Long thiếu thống nhất, đồng bộ, tập trung, quyền lực của vua và triều đình bị hạn chế, tình hình an ninh – xã hội địa phương bất ổn.
- Sau khi lên ngôi (1820), nhằm xây dựng một hệ thống chính quyền quy củ và hiệu quả hơn, Minh Mạng từng bước tiến hành cải cách.

2. NỘI DUNG CẢI CÁCH

a) Bộ máy chính quyền trung ương

- Cơ sở: Kế thừa mô hình cũ, cải biến mô hình nhà Minh Thanh.
- Nội dung:

+ Hoàn thiện hệ thống cơ quan chủ chốt của triều đình.

+ Tập trung quyền lực vào tay vua, chú trọng chế độ giám sát.

+ Hệ thống văn bản hành chính được chuyên môn hóa, quy định chặt chẽ, quan tâm đến xét xử, kiện tụng.

- Các cơ quan được thành lập mới có vai trò quan trọng đặc biệt

+ Nội các: Giúp vua khởi thảo văn bản hành chính, tiếp nhận, xử lí công văn, coi giữ ấn tín, châu bản.

+ Đô sát viện: Nhiệm vụ can gián nhà vua, giám sát cơ quan, quan lại và việc thi hành luật pháp và quy định của triều đình.

+ Cơ mật viện: Tham mưu, tư vấn cho nhà vua các vấn đề chiến lược, ...

b) Bộ máy chính quyền địa phương

- Chia đất nước thành 30 tỉnh và 1 phủ thừa thiên, đặt dưới sự quản lí trực tiếp của triều đình.
- Hoàn thiện hệ thống hành chính cấp phủ, huyện – châu, tổng xã và các cơ quan chuyên trách.

- Vùng dân tộc thiểu số: đặt lưu quan, bãi bỏ chế độ thổ quan và quyền thế tập của tù trưởng, thiết lập cấp tổng như miền xuôi.

**** Nhận xét về đơn vị hành chính Việt Nam sau cải cách Minh Mạng***

- Các đơn vị hành chính như: Bắc thành, Gia Định thành, các doanh, trấn, ... (tồn tại ở thời kì đầu của nhà Nguyễn) đã bị xóa bỏ, thay vào đó là các đơn vị hành chính mới, được phân cấp rõ ràng và thống nhất trong cả nước.
- Phạm vi của các tỉnh bị thu hẹp lại so với trước đó, nhằm hạn chế xu hướng cát cứ, phân tán quyền lực.
- Nhiều tên gọi cấp tỉnh, huyện, ...trong bộ máy hành chính thời Nguyễn vẫn được duy trì đến hiện nay như: Hà Nội, Hải Dương, Hưng Yên, Nam Định, Quảng Bình, Quảng Ngãi, ...

3. KẾT QUẢ VÀ Ý NGHĨA

a) Kết quả

- Hệ thống hành chính thống nhất, chặt chẽ, tập trung.
- Tăng cường cao độ quyền lực của hoàng đế và triều đình.
- Các cơ quan, chức quan hoàn thiện, giám sát, ràng buộc chặt chẽ.
- Tình hình an ninh – xã hội chuyển biến tích cực.

b) Ý nghĩa

- Cải cách của Minh Mạng thể hiện tài năng, tâm huyến của nhà vua và nỗ lực của triều Nguyễn trong quá trình quản lí đất nước.
- Có ảnh hưởng lớn đến tình hình chính trị - xã hội, đồng thời đặt nền móng cho thể chế chính trị triều Nguyễn nhiều thập kỉ sau đó.
- Cuộc cải cách cũng để lại những di sản quan trọng trong nền hành chính quốc gia thời kì cận – hiện đại, đặc biệt là cấu trúc phân cấp hành chính địa – phương tỉnh, huyện, xã, ...